

Số: 20 /2014/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ
thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 88/2011/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1065/TTr-SCT ngày 03 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố Đà Nẵng.

Điều 2: Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Văn Hữu Chiến

QUY ĐỊNH

**Về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện
Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố Đà Nẵng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2014/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 7 năm 2014 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại (XTTM) của thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình (sau đây gọi tắt là đơn vị chủ trì), các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình, cơ quan quản lý Chương trình và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu của Chương trình

Chương trình xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng là chương trình được xây dựng trên cơ sở định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển xuất khẩu hàng hóa, thị trường trong nước, kích cầu nội địa và thương mại nông thôn, miền núi phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội theo từng thời kỳ đã được UBND thành phố phê duyệt, nhằm tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển xuất khẩu, thị trường trong nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động xúc tiến thương mại cũng như năng lực sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp Đà Nẵng.

Điều 3. Đơn vị chủ trì Chương trình

1. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình XTTM: Trung tâm Xúc tiến Thương mại thuộc Sở Công Thương và các tổ chức đóng trên địa bàn thành phố có chương trình, nội dung XTTM đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu, điều kiện tại Quy định này và được UBND thành phố phê duyệt.

2. Đơn vị chủ trì phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có tư cách pháp nhân về các hoạt động trong lĩnh vực XTTM;

b) Nắm bắt rõ nhu cầu xúc tiến thương mại của các doanh nghiệp; Có khả năng huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình; Có kinh nghiệm, năng lực trong việc tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại;

c) Thực hiện Chương trình với mục đích mang lại lợi ích cho xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, không nhằm mục đích lợi nhuận.

Điều 4. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình

1. Đơn vị tham gia Chương trình là các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã, cơ sở sản xuất (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp), được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành, có trụ sở đóng tại thành phố Đà Nẵng; là đối tượng trực tiếp thực hiện nội dung Chương trình và được hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Quy chế này.

2. Các doanh nghiệp tham gia thực hiện Chương trình phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- b) Có văn bản đề nghị tham gia Chương trình gửi đến đơn vị chủ trì Chương trình.

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước về Chương trình

Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng là cơ quan được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng giao trách nhiệm quản lý Chương trình, chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Hướng dẫn xây dựng chương trình XTTM theo quy định tại Quy định này;
2. Đánh giá, thẩm định, phê duyệt các nội dung thực hiện để tổng hợp vào Chương trình, trình UBND thành phố phê duyệt;
3. Quản lý kinh phí được cấp cho Chương trình.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình

Kinh phí thực hiện Chương trình được hình thành từ các nguồn sau:

1. Nguồn ngân sách Thành phố bố trí hằng năm để thực hiện Chương trình trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách.
2. Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Điều 7. Nội dung Chương trình được hỗ trợ và mức hỗ trợ

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá

a) Hỗ trợ 50% chi phí xây dựng bản tin cung cấp các thông tin về lĩnh vực Công Thương cho các cơ quan QLNN, doanh nghiệp trong và ngoài thành phố. Bao gồm các chi phí biên tập, nhuận bút, thiết kế, trình bày, in ấn, phát hành. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/năm.

b) Hỗ trợ 50% chi phí phát hành các ấn phẩm thông tin, quảng bá, giới thiệu tiềm năng thế mạnh, định hướng phát triển trong lĩnh vực công thương. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/năm.

c) Hỗ trợ 50% chi phí tuyên truyền, quảng bá các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của thành phố ra thị trường nước ngoài. Mức hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/năm.

d) Hỗ trợ 50% chi phí tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa và dịch vụ Việt Nam đến người tiêu dùng trong nước qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20 triệu đồng/01 chuyên đề tuyên truyền.

2. Tổ chức hội chợ triển lãm tại thành phố Đà Nẵng

a) Hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng cho các hợp tác xã, cơ sở sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố tham gia hội chợ. Mức hỗ trợ tối đa không quá 6.000.000 đồng/doanh nghiệp tham gia;

b) Hỗ trợ 100% phí sử dụng lề đường, bên, bãi, mặt nước để quảng bá, tuyên truyền về Hội chợ trên băng rôn, phướn treo tại khu vực tổ chức hội chợ, triển lãm và các tuyến đường trên địa bàn thành phố.

3. Tham gia hội chợ triển lãm tại các tỉnh, thành trong nước

a) Đối với đơn vị chủ trì

Hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng, chi phí trang trí gian hàng chung của thành phố tham gia hội chợ triển lãm; chi phí vận chuyển tư liệu, hàng hóa trưng bày chung của thành phố và công tác phí cho cán bộ của đơn vị chủ trì nhưng tối đa không quá 02 người.

Số lượng gian hàng tham gia không quá 02 gian hàng tiêu chuẩn. Mức hỗ trợ không quá 3.000.000đ/gian hàng.

b) Đối với doanh nghiệp tham gia Đoàn: Hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng riêng tại hội chợ triển lãm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 6.000.000 đồng/doanh nghiệp;

4. Tham gia hội chợ triển lãm tại nước ngoài

a) Đối với đơn vị chủ trì

Hỗ trợ 100% chi phí tham gia hội chợ triển lãm tại nước ngoài, gồm chi phí thuê gian hàng chung của thành phố; chi phí trang trí, vận chuyển tư liệu, hàng hóa trưng bày chung của thành phố

- Hỗ trợ 100% công tác phí cho cán bộ của đơn vị chủ trì chương trình để thực hiện công tác tổ chức, quản lý đoàn, cụ thể là hỗ trợ công tác phí cho 01 người đối với đoàn dưới 08 doanh nghiệp; 02 người cho đoàn có từ 08-15 doanh nghiệp và 03 người cho đoàn từ 16 doanh nghiệp trở lên.

b) Đối với doanh nghiệp tham gia Đoàn: Hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng riêng

tại Hội chợ triển lãm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/ tổng số gian hàng doanh nghiệp thuê riêng.

5. Khảo sát thị trường, giao dịch thương mại ở nước ngoài

a) Đối với đơn vị chủ trì:

- Hỗ trợ chi phí thuê xe hoặc vé máy bay khứ hồi, chi phí tổ chức hội thảo và gặp gỡ giao dịch thương mại;

- Hỗ trợ công tác phí cho cán bộ của đơn vị chủ trì chương trình để thực hiện công tác tổ chức, quản lý đoàn, cụ thể là: hỗ trợ công tác phí cho 01 người đối với đoàn dưới 08 doanh nghiệp; 02 người cho đoàn có từ 08-15 doanh nghiệp và 03 người cho đoàn từ 16 doanh nghiệp trở lên.

b) Đối với doanh nghiệp tham gia đoàn: Hỗ trợ tiền vé máy bay khứ hồi hoặc chi phí thuê xe cho 01 người/doanh nghiệp.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Sở Công Thương đề xuất để có mức hỗ trợ phù hợp.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn, tổ chức các cơ hội giao thương

a) Hỗ trợ chi phí cho đơn vị chủ trì tổ chức đào tạo, tập huấn ngắn hạn nhằm nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại..

b) Hỗ trợ chi phí tổ chức hội nghị giao thương giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước với các doanh nghiệp tại thành phố Đà Nẵng.

Các chi phí hỗ trợ gồm: chi phí thuê và trang trí hội trường, thuê trang thiết bị, phiên biên dịch, in ấn tài liệu, ăn nhẹ giữa giờ, chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, tuyên truyền quảng bá và các chi phí khác.

Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách và dự toán Chương trình được duyệt, Sở Công Thương sẽ quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các nội dung trên.

7. Tổ chức các phiên chợ hàng Việt, các sự kiện XTTM

a) Hỗ trợ chi phí tổ chức các hoạt động bán hàng, các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp, vùng ngoại thành.

b) Hỗ trợ chi phí tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại nhằm phát triển thị trường nội địa như tháng khuyến mãi, tuần hàng Việt Nam, chương trình giới thiệu sản phẩm mới và các hoạt động, sự kiện khác.

Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách và dự toán Chương trình được duyệt, Sở Công Thương sẽ quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các nội dung trên.

8. Các hoạt động điều tra, khảo sát

Hỗ trợ 100% chi phí điều tra, khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, ngành hàng xuất khẩu, các thị trường xuất khẩu trọng điểm theo các mặt hàng chủ lực của thành phố, các hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố; điều tra, khảo sát nhu cầu tiêu dùng. Mức hỗ trợ tối đa không quá 20.000.000 đồng/đợt.

Điều 8. Các hoạt động xúc tiến thương mại khác và một số chương trình đột xuất không nằm trong kế hoạch hằng năm, Sở Công Thương sẽ đề xuất, trình UBND thành phố phê duyệt bổ sung.

Điều 9. Mức hỗ trợ nêu trên là mức tối đa, tùy theo khả năng cân đối của ngân sách thành phố và dự toán chương trình được duyệt, Sở Công Thương sẽ quyết định mức hỗ trợ cụ thể đối với các nội dung hoạt động xúc tiến thương mại tham gia Chương trình.

Chương III

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Điều 10. Xây dựng Chương trình

1. Trước ngày 01 tháng 7 hằng năm, các đơn vị chủ trì xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại cho năm tiếp theo, gửi đến Sở Công Thương để thẩm định, tổng hợp và trình UBND thành phố phê duyệt.

2. Các Chương trình XTTM phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Phù hợp với định hướng phát triển của thành phố;
- b) Phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp tham gia Chương trình;
- c) Phù hợp với nội dung Chương trình được quy định tại Điều 7 của Quy chế này;
- d) Đảm bảo tính khả thi về: Nội dung, phương thức triển khai, thời gian, tiến độ triển khai, nguồn nhân lực và kinh phí đề xuất.

Điều 11. Triển khai thực hiện Chương trình

1. Trên cơ sở thẩm định, tổng hợp đề xuất của các đơn vị chủ trì gửi về Sở Công Thương tại Điều 10 của Quy định này, Sở Công Thương tổng hợp nội dung và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình XTTM, đưa vào Kế hoạch ngân sách hằng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, đề trình UBND thành phố phê duyệt.

2. Căn cứ vào dự toán chi ngân sách cấp cho chương trình xúc tiến thương mại hằng năm, Giám đốc Sở Công Thương có quyết định giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chương trình xúc tiến thương mại cho các đơn vị chủ trì, không vượt quá tổng dự toán được UBND thành phố đã phê duyệt.

3. Sở Công Thương chủ trì, hướng dẫn đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả, bảo đảm quyết toán kinh phí được cấp theo qui định hiện hành.

Điều 12. Điều chỉnh chương trình

1. Trường hợp có điều chỉnh, thay đổi nội dung, thời gian thực hiện chương trình xúc tiến thương mại đã được phê duyệt, các đơn vị chủ trì phải có văn bản giải trình rõ lý do và đề xuất phương án điều chỉnh gửi Sở Công Thương. Trường hợp việc điều

chính vẫn nằm trong khuôn khổ các nội dung và tổng dự toán đã được UBND thành phố phê duyệt, giao Sở Công Thương xem xét cho phép điều chỉnh; trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Công Thương báo cáo, xin ý kiến quyết định của UBND thành phố.

2. Trường hợp đơn vị chủ trì không thực hiện đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ chương trình đã được phê duyệt hoặc xét thấy nội dung chương trình không còn phù hợp; giao Sở Công Thương xem xét, quyết định chấm dứt việc thực hiện.

3. Sau khi có quyết định điều chỉnh hoặc chấm dứt thực hiện Chương trình, Sở Công Thương thực hiện việc điều chuyển kinh phí còn dư (nếu có) để bổ sung cho các Chương trình đã phê duyệt phát sinh tăng kinh phí, các Chương trình mới.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện Chương trình, bảo đảm Chương trình được thực hiện theo đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ và đúng quy định của pháp luật.
3. Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện Chương trình trước ngày 31 tháng 01 năm sau;
4. Không tiếp nhận chương trình trong năm tiếp theo đối với Đơn vị chủ trì vi phạm các quy định tại Quy định này.

Điều 14: Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Trên cơ sở nội dung Chương trình hằng năm được UBND thành phố phê duyệt và dự toán do Sở Công Thương đề nghị, Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí Chương trình XTTM theo khả năng cân đối ngân sách.
2. Phối hợp Sở Công Thương hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán các khoản kinh phí xúc tiến thương mại thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

Các Sở ban ngành, UBND các quận huyện liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị chủ trì trong việc tổ chức hiệu quả, chất lượng các Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố; tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại với các tỉnh thành trong nước và ngoài nước.

Điều 16. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì

1. Tổ chức thực hiện Chương trình theo đúng tiến độ, nội dung và dự toán đã được phê duyệt.

2. Lựa chọn đối tượng tham gia phù hợp với tiêu chí theo quy định.

3. Sau khi thực hiện từng nội dung Chương trình, đơn vị chủ trì phải có báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện về Sở Công Thương chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc Chương trình. Định kỳ 6 tháng 01 lần, các đơn vị chủ trì phải gửi báo cáo tình hình thực hiện Chương trình về Sở Công Thương (6 tháng đầu năm trước ngày 30 tháng 6 và cả năm trước ngày 31 tháng 12).

4. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp và thanh quyết toán các khoản chi hỗ trợ từ kinh phí xúc tiến thương mại hàng năm đối với các hoạt động do đơn vị mình thực hiện theo đúng quy định Nhà nước hiện hành.

5. Cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin trung thực liên quan đến tình hình thực hiện chương trình và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát theo quy định hiện hành.

Điều 17. Trách nhiệm của đơn vị tham gia Chương trình

1. Thực hiện đăng ký tham gia Chương trình gửi đơn vị chủ trì;

2. Báo cáo tình hình, đánh giá kết quả tham gia Chương trình cho đơn vị chủ trì.

3. Cung cấp đầy đủ chứng từ và phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ trì thực hiện thanh quyết toán sau khi Chương trình kết thúc.

Điều 18. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan phản ánh về Sở Công Thương để nghiên cứu, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Văn Hữu Chiến